UNIT 6:

OUR TET HOLIDAY

A CLOSER LOOK 2

- raincoat	(n) : áo mưa
- keep quiet	(v) : giữ im lặng
- enter	(v) : đi vào
- behave	(v) : cư xử, đối xử
- plant trees	(v) : trồng cây
- fight	(v) : đánh nhau
- make a wish	(v) : thực hiện một điều ước
- sugar	(n) : đường
- traditional game	(n) : trò chơi truyền thống
- human chess	(n) : cờ người
- cucumber	(n) : quả dưa chuột
- housework	(n) : công việc trong nhà

LIVEWORKSHEETS